

Số: 20 /2026/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng
của tỉnh Khánh Hòa nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số
02/2020/UBTVQH14;*

*Xét Tờ trình số 7304/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-HĐND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của
Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban
nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức quà tặng đối với
người có công với cách mạng của tỉnh Khánh Hòa nhân ngày Thương binh -
Liệt sĩ (27/7) hằng năm.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng
của tỉnh Khánh Hòa nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có công với cách mạng

a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày
khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

c) Liệt sĩ;

d) Bà mẹ Việt Nam anh hùng (kể cả Bà mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần);

- d) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- e) Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- g) Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh; thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động;
- h) Bệnh binh;
- i) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- k) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;
- l) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;
- m) Người có công giúp đỡ cách mạng (bao gồm: người hưởng trợ cấp hàng tháng và người hưởng trợ cấp một lần).

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức quà tặng và nguyên tắc tặng quà

1. Mức quà tặng: 500.000 đồng/suất đối với các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Nguyên tắc tặng quà

a) Trường hợp một cá nhân thuộc nhiều đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này còn sống thì được nhận số suất quà tương ứng với từng đối tượng.

b) Đối với liệt sĩ: trường hợp còn thân nhân thì đại diện thân nhân nhận quà; trường hợp không còn thân nhân thì người thờ cúng nhận quà. Mỗi liệt sĩ thì đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng được nhận 01 suất quà.

c) Đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần: trường hợp còn thân nhân thì đại diện thân nhân nhận quà; trường hợp không còn thân nhân thì đại diện người thờ cúng nhận quà. Mỗi Bà mẹ Việt Nam anh hùng thì đại diện thân nhân hoặc đại diện người thờ cúng được nhận 01 suất quà.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 14/2011/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước khi sắp xếp) về mức quà tặng cho đối tượng chính sách của tỉnh Khánh Hòa nhân ngày thương binh, liệt sĩ 27/7 hàng năm.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

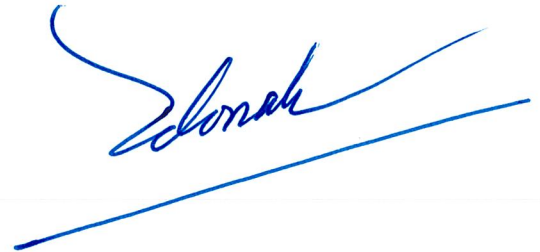
4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTrVB và XLVBHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, YC.

CHỦ TỊCH



Lâm Đông